

Bản án số: 10/2024/HS-ST

Ngày: 18/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P – TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tố Uyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tô Thị Lành, ông Quách Đình Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Lệ Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân Tp. P, tỉnh Gia lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Tp. P, tỉnh Gia lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 209/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **VML** (tên gọi khác: T); Sinh năm 1995 tại Bình Thuận; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nơi ĐKNKTT: Tổ 3, khu phố LT, thị trấn LS, huyện Bắc BB, tỉnh Bình Thuận.

Chỗ ở: Thôn 8, xã NH, huyện CP, tỉnh Gia Lai.

Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: thợ xây.

Cha: VMS - Sinh năm: 1969; Mẹ: NTA - Sinh năm: 1969.

Hiện cha, mẹ của bị cáo trú tại: Tổ 3, khu phố LT, thị trấn LS, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

Gia đình bị cáo có 03 anh, chị em ruột lớn nhất sinh năm 1989 nhỏ nhất sinh năm 1995).

Bị cáo có vợ TTH - Sinh năm 1996, có 01 con (sinh năm 2016)

Hiện vợ, con của bị cáo đang ở Thôn 8, xã NH, huyện CP, tỉnh Gia Lai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân:

Ngày 20/4/2012, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tại Bản án số 50/2012/HSST ngày 11/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận, xét xử tuyên phạt 03 tháng 14 ngày tù (bằng thời gian bị tạm giữ, tạm giam) về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Bị can đã chấp hành xong các hình phạt khác đã tuyên tại bản án (bản án này đã được xóa án tích).

Ngày 13/3/2014, bị Công an thị trấn LS, huyện BB, tỉnh Bình Thuận xử phạt Vi phạm hành chính (phạt 1.500.000 đồng) về hành vi trộm cắp tài sản. Đã chấp hành xong.

Ngày 06/4/2014, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tại Bản án số 63/2014/HSST ngày 06/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận, xét xử tuyên phạt 07 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận. Ngày 07/11/2014, chấp hành xong hình phạt tù và đã chấp hành xong các hình phạt khác đã tuyên tại bản án (bản án này đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/8/2023 đến ngày 02/9/2023, sau đó bị tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an Tp. P.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Những người tham gia tố tụng khác:

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

Ông NĐ, sinh năm: 1963. (vắng mặt).

Địa chỉ: 266 PVD, tổ 5, phường TN, Tp. P, tỉnh Gia Lai.

Người chứng kiến:

Ông MNS, sinh năm: 1976; địa chỉ: Tổ 6, phường TN, Tp. P, tỉnh Gia Lai.
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

VML sử dụng ma túy từ khoảng thời gian tháng 12 năm 2022. Thông qua các mối quan hệ xã hội, L có biết số điện thoại của người phụ nữ tên Ny (không rõ nhân thân, lai lịch) có bán ma túy. Vào khoảng 22 giờ ngày 23/8/2023, L đã gọi điện thoại cho Ny hỏi mua ma túy (loại Methamphetamine) thì Ny đồng ý và hẹn gặp L ở đầu hẻm số 225 đường LTT, phường YĐ, Tp. P (gần khu vực chợ Bà Định). Khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày, L đón xe ôm của một người đàn ông (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch) chở đến địa điểm đã hẹn và L đã mua của Ny 01 gói ma túy (loại Methamphetamine) với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L nói người chạy xe ôm chở đến nhà nghỉ SM ở số 266 đường PVD, Tổ 05, phường TN, Tp. P. Sau đó, L vào thuê phòng số 21 và khi lên phòng số 21, L đã chia gói ma túy này thành 02 gói và để trên bàn uống nước, với mục đích để sử dụng. Đến 18 giờ 15 phút ngày 24/8/2023, khi L đang ở phòng số 21 nhà nghỉ Sao Mai, thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an Tp. P phối hợp với Công an phường TN bắt quả tang cùng vật chứng, gồm: 02 gói nilon, bên trong có chứa chất màu trắng dạng tinh thể (được niêm phong theo quy định); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, kèm thẻ sim (mặt sim có dãy số 89840-48000-32752-2122).

Tại bản Kết luận giám định số 789/KL-KTHS ngày 01/9/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: “*Chất màu trắng dạng tinh thể có trong 02 gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,4179 gam*”.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 06/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân Tp. P đã truy tố bị cáo VML về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo VML phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Đề nghị HĐXX: xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 10 (mười) tháng đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

Căn cứ: Khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen kèm sim số, bị cáo đã sử dụng liên lạc mua ma túy.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì Công văn dán kín ghi số 789/PC09 ngày 01/9/2023, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai.

Đối với đối tượng tên Ny mà bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại địa bàn phường Yên Đỗ nhưng không xác định được đối tượng tên Ny có liên quan đến hoạt động mua bán ma túy. Do đó, chưa có cơ sở để tiến hành điều tra, xử lý; Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Đối với người đàn ông chạy xe thô chở bị cáo đi mua ma túy: Do bị cáo không biết được họ tên, nhân thân, lai lịch của người đàn ông này và không biết biển số xe, nên Cơ quan điều tra chưa có cơ sở để tiến hành điều tra xử lý. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Đối với ông NĐ (sinh năm 1963) là quản lý nhà nghỉ SM ở số 266 đường PVD, Tổ 05, phường TN, Tp. P, tỉnh Gia Lai: Ông Đ có cho bị cáo thuê phòng trọ số 21 để ở, nhưng việc bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng tại phòng trọ thì ông Đ không biết. Do đó, không có cơ sở để xử lý đối với ông Đ.

Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo luật định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Tp. P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Tp. P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo VML khai nhận: Bị cáo sử dụng ma túy từ khoảng thời gian tháng 12 năm 2022. Thông qua mối quan hệ xã hội, bị cáo có được số điện thoại của người phụ nữ tên Ny (không rõ nhân thân, lai lịch) bán ma túy. Vào khoảng 22 giờ 10 phút ngày 23/8/2023, tại hẻm số 225 đường LTT, phường YĐ, Tp. P, tỉnh Gia Lai (gần khu vực chợ Bà Định), bị cáo đã mua của Ny 01 gói ma túy (loại Methamphetamine), với giá là 1.000.000 đồng. Sau đó, bị cáo mang gói ma túy này đến phòng số 21 nhà nghỉ SM ở số 266 đường PVD, Tổ 05, phường TN, Tp. P và chia gói ma túy đã mua thành 02 gói, với mục đích để sử dụng. Đến 18 giờ 15 phút ngày 24/8/2023, khi bị cáo đang ở phòng số 21 nhà nghỉ SM thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an Tp. P phối hợp với Công an phường TN bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp Kết luận giám định số 789/KL-KTHS ngày 01/9/2023, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận *Chất màu trắng dạng tinh thể trong 02 gói nilon trong bì công văn niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,4179 gam*”.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các loại chất ma túy, nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép. Tệ nạn ma túy là một hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại xấu cho sức khỏe của con người, làm suy thoái nòi giống dân tộc, làm băng hoại đạo đức và phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác nên Nhà nước có chính sách quản lý, kiểm soát chặt chẽ, nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ khả năng lao động, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức được tác hại của tệ nạn ma túy, nhưng vì nghiện, để thỏa mãn nhu cầu không lành mạnh của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi tàng trữ 0,4179 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Do đó, hành vi của VML đã phạm vào tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy hành vi trên của các bị cáo đã cấu thành tội phạm và phải chịu chế tài của pháp luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xét xử hai lần tại Bản án số 50/2012/HSST ngày 11/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận, xét xử tuyên phạt 03 tháng 14 ngày tù (bằng thời gian bị tạm giữ, tạm giam) về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. (bản án này đã được xóa án tích); Tại Bản án số 63/2014/HSST ngày 06/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận, xét xử tuyên phạt 07 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. (bản án này đã được xóa án tích).

Ngày 13/3/2014, bị Công an thị trấn LS, huyện BB, tỉnh Bình Thuận xử phạt Vi phạm hành chính (phạt 1.500.000 đồng) về hành vi trộm cắp tài sản. Đã chấp hành xong.

Nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện, nay lại tiếp tục phạm tội nên cần phải xử cho bị cáo mức án nghiêm mới đảm bảo tính răn đe và giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên HĐXX thấy cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Nên cần áp dụng điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

3. Đối với vật chứng của vụ án:

- Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động hiệu hiệu Oppo màu đen kèm sim số, bị cáo đã sử dụng liên lạc mua ma túy.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì công văn dán kín ghi số 789/PC09 ngày 01/9/2023, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai.

4. Đối với đối tượng tên Ny mà bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại địa bàn phường YĐ nhưng không xác định được đối tượng tên Ny có liên quan đến hoạt động mua bán ma túy. Do đó, chưa có cơ sở để tiến hành điều tra, xử lý; Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Đối với người đàn ông chạy xe thô chở bị cáo đi mua ma túy: Do bị cáo không biết được họ tên, nhân thân, lai lịch của người đàn ông này và không biết biển số xe, nên Cơ quan điều tra chưa có cơ sở để tiến hành điều tra xử lý. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Đối với ông NĐ (sinh năm 1963) là quản lý nhà nghỉ SM ở số 266 đường PVD, Tổ 05, phường TN, Tp. P, tỉnh Gia Lai: Ông Đ có cho bị cáo thuê phòng trọ số 21 để ở, nhưng việc bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng tại phòng trọ thì ông Đ không biết. Do đó, không có cơ sở để xử lý đối với ông Đ.

Bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **VML** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Áp dụng: Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt: bị cáo VML 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2023.

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen kèm sim số, bị cáo đã sử dụng liên lạc mua ma túy.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì công văn dán kín ghi số 789/PC09 ngày 01/9/2023, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai.

(Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an Tp. P và Chi cục thi hành án dân sự Tp. P ngày (22/01/2024).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo VML phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Tp. P;
- Công an Tp. P;
- Chi cục THA dân sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Tố Uyên